

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số **34** /2024/HSST

Ngày: 12-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Nguyễn Thị Tài**

- Ông: **Nguyễn Ry**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Tuấn A**; Tên gọi khác: Bé Tý; Sinh năm: 20/5/1996 tại Ninh Thuận; NKTT: Thôn Nha Hố 1, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh S, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở: Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: **Làm thuê**; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Không rõ cha; Con bà Hoàng Thị Tám, sinh năm 1967, hiện thường trú tại xã Nhơn Sơn, huyện Ninh S, tỉnh Ninh Thuận. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: **Ka Nhân**, sinh năm 1998, hiện trú tại huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng (đã ly hôn). Bị cáo chưa có con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 27/10/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

2. Họ và tên: **K'N**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/12/2002 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Bồ Liêng, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'Ho; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa;

Con ông: K'Biong, sinh năm 1973; Con bà Ka Huệ, sinh năm 1976. Hiện ông, bà thường trú tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất. Vợ, con: Sống như vợ, chồng với chị Yan Lis, sinh năm 2001, hiện trú tại huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

3. Họ và tên: **Vương Ngọc S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 03/10/1989 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn Nam Hà, xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Vương Đắc Thế, sinh năm 1959; Con bà Lê Thị Hiền, sinh năm 1958. Hiện ông, bà thường trú tại xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Vợ, con: Vũ Thị H, sinh năm 1991, hiện trú tại xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 56/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 01/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

4. Họ và tên: **Vương Quốc A**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 06/10/1983 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Vương Đắc Thế, sinh năm 1959; Con bà Lê Thị Hiền, sinh năm 1958. Hiện ông, bà thường trú tại xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ, con: Lỗ Thị Mão, sinh năm 1988, hiện trú tại xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án: Tại Bản án số 62/2021/HS-PT ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 26/01/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 56/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Tại Quyết định số 2160/QĐ-UB ngày 19/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với bị cáo trong thời hạn 24 tháng;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

5. Họ và tên: **Hoàng Thế L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 16/9/1994 tại Lâm Đồng; NKKT và chỗ ở: Tổ dân phố An Lạc, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa;

Con ông: Hoàng Văn Dân (đã chết); Con bà Trần Thị Sâm, sinh năm 1962, hiện bà thường trú tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ 5. Vợ, con: Nguyễn Ngọc Ánh, sinh năm 2000, hiện trú tại xã Sóc Sơn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 03/01/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

6. Họ và tên: **Đàm Thanh H**; Tên gọi khác: Hòa Hai Thời; Sinh năm: 01/11/1980 tại Lâm Đồng; NKKT và chỗ ở: 190 Gia Thạnh, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Đàm Tấn Thời, sinh năm 1941, hiện thường trú tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; Con bà Trần Thị Ngọc Lan, sinh năm 1948 (đã chết). Gia đình có **08** anh chị em, bị cáo là con thứ sáu. Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 45/QĐ-XPCLBB ngày 24/4/2022 của Công an huyện Lâm H xử phạt bị cáo 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo chưa đóng phạt;

Nhân thân: Tại Bản án số 16/HSST ngày 26/6/2002 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo khoản 2

Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Tại Bản án số 05/2005/HSST ngày 08/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; Tại Bản án số 31/2008/HSST ngày 27/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Tại Bản án số 54/2014/HSST ngày 22/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lâm H xử phạt bị cáo 09 năm 09 tháng tù về tội Hiếp dâm và tội Bắt giữ người trái pháp luật, theo khoản 2 Điều 111, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 02/10/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 27/10/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

7. Họ và tên: **Trương Hoài T**; Tên gọi khác: K'Rốt; Sinh năm: 1980 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: 25C Vạn Thành, phường 5, Tp. Đl, tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật;

Con ông: Trương Văn Thuận, sinh năm 1954 (đã chết); Con bà Võ Thị Bạch Tuyết, sinh năm 1961. Hiện bà thường trú tại phường 5, Tp Đl, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Nguyễn Thị Minh Thúy, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án: Tại Bản án số 29/HSST ngày 20/02/2004 của Tòa án nhân dân Tp. Đl xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và tội Tàng trữ vũ khí quân dụng, theo khoản 1 Điều 230, khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự. Ngày 03/4/2005, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/02/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa của bị cáo Trương Hoài T:** Luật sư **Nguyễn Văn Nhân**- Thuộc công ty Luật TNHH Nguyễn Nhân- Đoàn luật Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 373/24/16 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; *Có mặt*

*** Bị hại:**

1. Ông **Bùi Chí D**, sinh năm 1974; Địa chỉ: 307 đường Hùng Vương, tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

2. Ông **Trần Bảo X**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

3. Ông **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Lâm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Nguyễn Hồ Anh D**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Đạ K' Nàng, xã Đạ K' Nàng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

2. Bà **Lưu Thị T**, sinh năm 1985; *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn Đạ Sơn, xã Đạ K' Nàng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

3. Ông **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 7A thôn Tân Lâm, xã Đạ Đờn, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

4. Bà **Vũ Thị H**, sinh năm 1991, Địa chỉ: Thôn Nam Hà, xã Nam Hà, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Quốc A và Vương Ngọc S là hai anh em ruột. Quá trình sinh sống, Vương Quốc A thuê Hoàng Tuấn A cùng K'N để làm việc cho mình. Trong khoảng thời gian tháng 9, Vương Ngọc S, Vương Quốc A đã chỉ đạo Hoàng Tuấn A, K'N thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản. Sau đó, Hoàng Tuấn A, K'N tiếp tục thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Bảo L và huyện Di Linh. Cụ thể:

Vụ trộm cắp 02 cây Tùng: Do có con học tại Tp. Bảo X nên Vương Ngọc S thường xuyên đi qua đoạn đường thuộc thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L. Vào khoảng tháng 9 năm 2023, khi đi ngang nhà ông Bùi Chí D tại số nhà 307 Hùng Vương, tổ 4, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, Sơn thấy phía trước sân có 02 cây Tùng La Hán (Tùng Kim Cương) được trồng trong chậu, thấy đẹp nên Sơn vào xin chụp ảnh và ghim vị trí cây Tùng trên điện thoại của mình. Sau khi về đến nhà, Sơn qua nhà Vương Quốc A, tại đây có Quốc Anh và Hoàng Tuấn A. Sơn cho cả hai xem hình 02 cây Tùng đã chụp nhà ông Dũng và nói “*Coi xem thiết kế lấy về chơi*” (ý là trộm cắp mang về chơi), Tuấn Anh nghe vậy thì nói “*Đạ*”, Quốc Anh nói “*Ừ, xuống xem được thì lấy*”. Khoảng một tuần sau, Sơn nói Tuấn Anh đi cùng Sơn xuống TT. Lộc Thắng và chỉ cho Tuấn Anh 02 cây Tùng tại nhà ông Dũng để xác định vị trí sẽ thực hiện việc trộm cắp.

Chiều ngày 19/9/2023, Tuấn Anh gọi điện cho Quốc Anh để hỏi ý kiến về việc đi trộm cắp 02 cây Tùng thì Quốc Anh đồng ý, lúc này K'N đang ở cùng Tuấn Anh, do cùng là người làm của Quốc Anh nên K'N thống nhất đi cùng Tuấn Anh. Tuấn Anh gọi điện thoại cho Sơn nói gửi vị trí 02 cây Tùng đã ghim trước đó, Sơn đồng ý và gửi vị trí đã ghim cho Tuấn Anh qua ứng dụng mạng xã hội zalo. Sau đó, Tuấn Anh điều khiển xe cùng K'N đến nhà Hoàng Thế L và rủ Lâm đi trộm cắp,

Lâm đồng ý. Trước khi đi, Tuấn Anh qua nhà Quốc Anh lấy 01 con dao và 01 kìm cộng lực rồi cùng K'N, Lâm đi 02 xe mô tô xuống TT. Lộc Thắng theo vị trí Sơn đã gửi.

Khoảng 21 giờ ngày 19/9/2023, nhóm Tuấn Anh đến nhà ông Dũng nhưng do còn sớm, chưa trộm cắp được nên cả nhóm thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 20/9/2023, Tuấn Anh trả phòng rồi cùng K'N, Lâm đi 02 xe mô tô đến trước nhà ông Dũng. Cả nhóm bỏ xe ngoài lề đường rồi trèo qua hàng rào để đột nhập vào trong tiếp cận 02 cây Tùng, dùng kìm cộng lực cắt dây xích sắt đang buộc ở cây, lật cây ra khỏi chậu, dùng dao chọc bết đất ở bầu rễ cây rồi mở cổng (cổng không khóa) chuyển 02 cây Tùng ra ngoài. Tuấn Anh và Lâm đi một xe mô tô chở 01 cây Tùng, K'N đi một xe mô tô chở cây Tùng còn lại đi theo đường ĐT725 để về huyện Lâm H.

Trên đường đi, Tuấn Anh gọi điện thoại báo cho Quốc Anh biết đã trộm cắp được 02 cây Tùng và nói Quốc Anh đi đón. Quốc Anh gọi Sơn thông báo đã trộm cắp được cây Tùng và nói Sơn điều khiển xe ô tô bán tải, BKS: 49C-296.96 đến nhà chờ Quốc Anh đi đón nhóm Tuấn Anh. Lúc này, tại nhà Quốc Anh có Hoàng Phi Toàn, sinh năm 1989, NKTT: Thôn Phú Hòa, xã Phi Tô, huyện Lâm H đang ở chơi nên Quốc Anh rủ Toàn đi cùng thì Toàn đồng ý. Sơn điều khiển xe đến đoạn đèo Tân Thanh, huyện Di Linh thì gặp Tuấn Anh, Sơn cho xe quay đầu rồi dừng ngay vị trí của Tuấn Anh, sau đó, Tuấn Anh và Lâm khiêng cây Tùng lên xe bán tải cho Sơn chở về nhà Quốc Anh. K'N lúc này lạc đường nên không gặp được nhóm của Sơn mà một mình điều khiển xe mô tô chở cây Tùng còn lại về nhà Quốc Anh. Sau khi tập kết 02 cây Tùng tại nhà, Quốc Anh cho Sơn 01 cây để mang về trồng, cây còn lại được trồng tại nhà Quốc Anh.

Sau khi Quốc Anh trồng cây Tùng tại nhà, Trương Hoài T có đến nhà Quốc Anh chơi và hỏi nguồn gốc cây Tùng thì được Quốc Anh cho biết do Tuấn anh trộm cắp ở Bảo L mang về. Sau khi sự việc bị phát giác, biết bị triệu tập làm việc nên Sơn và Quốc Anh mang giấu cây ở vị trí khác. Sau đó, Sơn giao cây Tùng đã trộm cắp cho lực lượng Công an còn Quốc Anh giấu cây ở sau vườn rồi mang đến bỏ gần vườn cà phê của ông Nguyễn Huy Chiến tại thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà, huyện Lâm H và bị thu giữ vào ngày 05/11/2023. Lúc này, Quốc Anh đến hầm đá của Trương Hoài T ở xã Phi Tô, huyện Lâm H để trốn tránh. Tại đây, Quốc Anh kể cho Trị nghe về vụ trộm cắp 02 cây Tùng và cùng với Trị bàn bạc việc đối phó với Cơ quan điều tra theo hướng chỉ mua cây từ Tuấn Anh chứ không biết việc trộm cắp, bàn bạc phi tang cây Tùng để xóa dấu vết...Sau đó, Trị nói Quốc Anh lên Tp. Đl để trốn tránh.

Vào ngày 31/10/2023, Sơn được triệu tập làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L. Trước khi đi, Sơn rủ Trương Hoài T đi cùng và được Trị đồng ý, biết Sơn bị triệu tập, Trị nhắn tin nói Quốc Anh thoát tài khoản zalo để tránh bị phát hiện. Sơn điều khiển xe ô tô bán tải, BKS: 49C-296.96 chở Trương Hoài T cùng đi xuống Công an huyện Bảo L. Trên đường đi, Sơn và Trị bàn bạc với nhau về việc đối phó với Cơ quan điều tra, Trị chỉ Sơn cách khai gian dối để chối tội và gây khó khăn cho Cơ quan điều tra. Sau khi biết Sơn bị bắt, Trị vẫn cho Quốc Anh trốn tránh tại hầm đá của mình sau đó chở Quốc Anh ra sân bay để Quốc Anh đi ra miền Bắc trốn tránh. Sau khi bị bắt, các đối tượng thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 93 ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cây Tùng La Hán khoảng 35 năm tuổi, tổng chiều cao từ bộ rễ đến ngọn là 1,61m; chu vi gốc là 0,76m (vị trí tính từ ngọn xuống 1,2m) trị giá 70.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 95 ngày 08/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cây Tùng La Hán khoảng 35 năm tuổi, tổng chiều cao từ bộ rễ đến ngọn là 1,52m; chu vi gốc là 0,72m (vị trí tính từ ngọn xuống 01m) trị giá 90.000.000 đồng. Tổng giá trị 02 cây Tùng là 160.000.000 đồng.

Vụ trộm cắp xe ba gác: Vào ngày 18/10/2023, Đàm Thanh H đến nhà Vương Quốc A chơi thì gặp Hoàng Tuấn A và K'N. Tuấn Anh rủ cả hai đến Tp. Bảo X trộm cắp cây Tùng thì K'N và Hòa đồng ý. Tuấn Anh, Hòa và K'N đi trên 01 xe mô tô đến Tp. Bảo X để trộm cắp cây Tùng nhưng đến nơi thấy có nhiều người, đèn sáng nên không trộm cắp được. Sau đó, cả ba đi vào hướng Lộc Quảng, huyện Bảo L tìm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang nhà ông Nguyễn Văn Việt tại thôn 1, xã Lộc Quảng, huyện Bảo L, Hòa thấy trong sân nhà có 01 xe ba gác, BKS: 61L7-3122 của anh Trần Bảo X đang gửi tại đây nên nảy sinh ý định trộm cắp. Hòa tiếp cận xe sau đó gọi K'N và Tuấn Anh vào phụ đẩy xe ra ngoài đường. Hòa bật chìa khóa có sẵn trên xe để khởi động sau đó chở theo xe mô tô cùng Tuấn Anh và K'N đi về hướng huyện Lâm H. Lúc này, K'N là người chỉ đường để Hòa lái xe, do chỉ nhầm đường nên Hòa điều khiển xe đi về hướng xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh.

Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 2, xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh, xe do Hòa điều khiển hết xăng. Các đối tượng tìm thấy 01 xe mô tô Wave của ông Nguyễn Thanh Cường, sinh năm 1982, NKTT: Thôn 2, xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh đang dựng trước nhà nên Hòa và K'N vào trộm xăng từ xe Wave đổ

vào xe ba bánh (không xác định được bao nhiêu xăng) rồi tiếp tục đi. Khi đi ngang nhà ông Lê Văn Thịnh tại Thôn 2, xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh, phát hiện xe ba gác của anh Nguyễn Văn A đang dừng trước nhà không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Hòa điều khiển xe đi về hướng xã Tân Lâm khoảng 40m thì dừng lại, sau đó, K'N và Tuấn Anh xuống xe đi bộ đến vị trí xe ba gác của ông An, K'N khởi động xe rồi điều khiển còn Tuấn Anh ngồi lên thùng xe rồi cùng nhau đi về huyện Lâm H cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 20/10/2023, Hòa gọi điện thoại cho Tuấn Anh và K'N đến để đi bán xe ba gác của anh Trần Bảo X nhưng không có ai mua nên Hòa liên hệ với anh Nguyễn Hồ Anh D nhờ tìm người mua. Sau đó, cả ba cùng đi xe ba gác đến huyện Đam Rông, Tuấn Anh và K'N thuê nhà nghỉ để ngủ còn Hòa điều khiển xe đi gặp và đưa xe cho Dũ. Dũ mang xe cầm cố cho bà Lưu Thị Thủy được 10.000.000 đồng rồi đưa cho Hòa. Số tiền này, các đối tượng chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 23/10/2023, Hòa lấy xe ba gác của anh Nguyễn Văn A mang bán cho anh Nguyễn Huy H với giá 9.000.000 đồng. Số tiền này, Hòa tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe ba gác, BKS: 61L7-3122 trị giá 35.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 992 ngày 07/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh kết luận: 01 xe ba gác, BKS: 61L8-5068 trị giá 45.450.0000 đồng. Tổng giá trị tài sản 02 xe ba gác là 80.450.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L chiếm đoạt là 160.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Đàm Thanh H chiếm đoạt là 80.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hoàng Tuấn A, K'N chiếm đoạt là 240.450.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 16/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A, K'N về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 3 điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Trương Hoài T về tội Che giấu tội phạm, theo điểm c khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên nội dung như Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Vương Quốc A, Vương Ngọc S, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” ; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Hoài T phạm tội “*Che giấu tội phạm*”.

Đối với bị cáo **Hoàng Tuấn A và K' Nhuận** đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Anh Tuấn và K' Nhuận từ 07 đến 08 năm tù; Đối với bị cáo **Vương Ngọc S** đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Đối với bị cáo **Vương Quốc A** đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Đối với bị cáo **Đàm Thanh H** đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Đối với bị cáo **Hoàng Thế L** đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Đối với bị cáo **Trương Hoài T** đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 389, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

- Các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H, Trương Hoài T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Hoài T trình bày: Đối với tội danh của bị cáo Trị đã che giấu tội phạm cho bị cáo Sơn và bị cáo Quốc Anh thì bị cáo Trị đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình là sai nên không ý kiến gì về tội danh của bị cáo Trị. Tuy nhiên đề nghị HĐXXX cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trị gồm: Hành vi của bị cáo Trị là che giấu tội phạm cho hành vi trộm cắp của bị cáo Sơn, bị cáo Quốc Anh nhưng tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho bị hại và gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại nên hành vi không gây ra thiệt hại đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo Trị có học thức thấp nên dẫn đến hiểu biết pháp luật hạn chế, đã cấp dưỡng và nuôi dưỡng con nhỏ nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra do thiếu hiểu biết pháp luật nên đã không đóng án phí của Bản án năm 2004 nhưng ngày 11/6/2024 mẹ bị cáo Trị đã đóng thay cho bị cáo nên đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do bị cáo Trị phạm tội ở mức nguy

hiếm có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS, Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo Trị được hưởng mức án từ 12- 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên tranh luận: không thống nhất như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trị. Hành vi của bị cáo Trị nằm trong chương xâm phạm hoạt động tư pháp, hành vi của bị cáo gây khó khăn cho hoạt động điều tra, chứng minh tội phạm của cơ quan có thẩm quyền, nên không được xem là gây ra thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Việc bị cáo Trị có học thức thấp cũng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không đóng án phí HSST với lý do học thức thấp là không có căn cứ để xem xét vì theo hướng dẫn tại Mục 7 phần 1 của Công văn số 64 ngày 03/4/20219 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao không chấp nhận bất cứ lý do nào của bị cáo không đóng án phí HSST, nên đại diện VKS vẫn đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như bản luận tội đã công bố.

- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp với lời khai của các bị cáo, không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Chủ tọa công bố lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.*

[2] *Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, tài liệu thu giữ trong hồ sơ thể hiện: Vào ngày 20/9/2023, dưới sự chỉ đạo của bị cáo Vương Quốc A và Vương Ngọc S thì các bị cáo Hoàng Anh Tuấn, K' Nhuận, Hoàng Thế L đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Bùi Chí D tại tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, tài sản trộm cắp là 02 cây Tùng La Hán.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 93 ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cây Tùng La Hán khoảng 35 năm tuổi, tổng chiều cao từ bộ rễ đến ngọn là 1,61m; chu vi gốc là 0,76m (vị trí tính từ ngọn xuống 1,2m) trị giá 70.000.000 đồng; Tại Kết luận định giá tài sản số 95 ngày 08/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cây Tùng La Hán khoảng 35 năm tuổi, tổng chiều cao từ bộ rễ đến ngọn là 1,52m; chu vi gốc là 0,72m (vị trí tính từ ngọn xuống 01m) trị giá 90.000.000 đồng. Tổng giá trị 02 cây Tùng là 160.000.000 đồng.

Bị cáo Trương Hoài T sau khi biết Vương Quốc A, Vương Ngọc S cùng đồng phạm trộm cắp tài sản đã có hành vi che dấu tội phạm, gây khó khăn, cản trở hoạt động điều tra.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên vào ngày 19/10/2023, tại thôn 1, xã Lộc Quảng, huyện Bảo L, bị cáo Hoàng Tuấn A cùng bị cáo K'N, Đàm Thanh H đã có hành vi trộm cắp của anh Trần Bảo X 01 xe ba gác BKS: 61L7-3122. Tại Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 01/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe ba gác, BKS: 61L7-3122 trị giá 35.000.000 đồng.

Sau đó, các bị cáo Tuấn Anh, K' Nhuận, Đàm Thanh H cùng nhau đến thôn 2, xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn A 01 xe ba gác BKS: 61L8-5068. Tại kết luận định giá tài sản số 992 ngày 07/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh kết luận: 01 xe ba gác, BKS: 61L8-5068 trị giá 45.450.0000 đồng. Tổng giá trị tài sản 02 xe ba gác là 80.450.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L chiếm đoạt là 160.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Đàm Thanh H chiếm đoạt là 80.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hoàng Tuấn A, K'N chiếm đoạt là 240.450.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy hành vi nêu trên của các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 173 BLHS; hành vi của các bị cáo Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS; hành vi của bị cáo Trương Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành tội Che giấu tội phạm như Cáo

trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi che giấu tội phạm của bị cáo Trương Hoài T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Trương Hoài T mặc dù biết bị cáo Vương Quốc A, Vương Ngọc S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không khuyên can các bị cáo chấp hành pháp luật, trái lại còn tích cực hướng dẫn khai báo gian dối, giúp đỡ bị cáo Quốc Anh trốn tránh, gây khó khăn, cản trở hoạt động điều tra, chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ; Các bị cáo Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Hoàng Thế L đã bồi thường thiệt hại, được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Sơn có xác nhận là lao động chính nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ; Bị cáo Đàm Thanh H đã phối hợp với Cơ quan điều tra làm rõ vụ án, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trương Hoài T thì thấy rằng bị cáo Trị thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con, có trình độ học vấn thấp, do thiếu hiểu biết nên không nộp án phí, đây không được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trị theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi vi phạm của bị cáo Trị xâm phạm đến hoạt động tư pháp cụ thể là gây cản trở cho hoạt động điều tra, chứng minh tội phạm nên không được xem là chưa gây ra thiệt hại không lớn, do vậy HĐXX không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Thanh H trộm cắp tài sản 02 lần, các bị cáo Hoàng Tuấn A và K'N trộm cắp tài sản 03 lần đều trên 2.000.000 đồng nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vương Quốc A, Trương Hoài T có tiền án, chưa được xóa án tích mà phạm tội mới là tái phạm bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Việc đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trương Hoài T đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Trị vì bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật đã không thực hiện nghĩa vụ nộp án phí đối với bản án số 29/HSST ngày 20/02/2004 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL thì theo hướng dẫn tại Mục 7 phần 1 Công văn số 64 ngày 03/4/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã hướng dẫn không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp xong hành hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án với bất kỳ lý do gì. Hơn nữa, pháp luật thi hành án dân sự quy định nhiều phương thức thi hành để người phải thi hành án có quyền lựa chọn như: tự nguyện thi hành, thỏa thuận thi hành án hoặc nhờ thân nhân nộp thay nên việc bị cáo Trị không nộp án phí nên chưa được xóa án tích mà phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[6] Quá trình điều tra xác định được vai trò của các bị cáo như sau:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng đối với vụ trộm cắp 02 cây Tùng La Hán thì bị cáo Quốc Anh, Vương Ngọc S là chủ mưu, các bị cáo mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã yêu cầu các bị cáo Hoàng Anh Tuấn, K' Nhuận, Hoàng Thế L trộm cắp để mang tài sản về cho 02 bị cáo và bị cáo Quốc Anh, Sơn được hưởng lợi ích từ việc trộm cắp trên. Còn các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Hoàng Thế L thì thực hành tích cực hành vi trộm cắp, riêng bị cáo Hoàng Tuấn A còn là người tích cực rủ rê bị cáo K' Nhuận, Lâm cùng thực hiện việc trộm cắp tài sản. Đối với vụ trộm cắp 02 xe ba gác thì bị cáo Đàm Thanh H là chủ mưu, cũng thực hành tích cực và bị cáo được nhận lợi ích nhiều nhất khi chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận cũng thực hành tích cực cùng bị cáo Hòa.

Bên cạnh đó xét về nhân thân thì bị cáo Vương Quốc A có tình tiết tăng nặng là tái phạm, bị cáo Hòa có tiền sự và nhân thân rất xấu, bị cáo Vương Ngọc S có nhân thân xấu nên khi áp dụng hình phạt với các bị cáo cần xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn tuy nhiên cũng cần xem xét các bị cáo Vương Ngọc S, Vương Quốc A đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cũng cần cân nhắc cho các bị cáo hình phạt đủ

ng nghiêm khắc, mang tính chất răn đe, cải tạo và giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng nghe lời xúi giục của các bị cáo đã tích cực thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần nhưng các bị cáo không được hưởng lợi ích gì trong việc trộm cắp 02 cây tùng, được 1.000.000 đồng cho mỗi bị cáo trong vụ trộm cắp 02 xe nhưng bên cạnh đó bị cáo Tuấn Anh, K' Nhuận có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho 02 bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo Hoàng Thế L có nhân thân tốt chỉ tham gia 01 lần trộm cắp tài sản nên cũng xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn các bị cáo khác. Bị cáo Trương Hoài T có tiền án chưa được xóa án tích mà phạm tội mới nên cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[7] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng:* Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra ; Riêng bị cáo Đàm Thanh H do có nhân thân rất xấu, nhiều lần phạm tội và bị xét xử về hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tu dưỡng đạo đức, chấp hành pháp luật, cải tạo tốt để thành người có ích cho xã hội nên cần xem xét hình phạt nặng hơn so với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị cáo Vương Quốc A, Vương Ngọc S, Hoàng Thế L, Hoàng Tuấn A, K'N đã bồi thường cho bị hại Bùi Chí D số tiền 50.000.000 đồng, anh Dũng không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Bị hại Trần Bảo X, Nguyễn Văn A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị Thủy, anh Nguyễn Huy H không yêu cầu bồi thường dân sự. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[10] *Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và trả lại 02 cây Tùng La Hán (Tùng Kim Cương) cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Chí D; 01 xe ba gác cho anh Trần Bảo X; 01 xe ba gác cho anh Nguyễn Văn A; 01 xe ô tô bán tải, hiệu Ford Ranger, BKS: 49C-296.96 cho bà Vũ Thị H (vợ bị cáo Vương Ngọc S). Do vậy HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu POCO của Hoàng Tuấn A; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20 gắn sim thuê bao 0915.775.375 và 0354.644.722 của Vương Ngọc S; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110i; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 của Trương Hoài T là công cụ, phương tiện của vụ án nên cần tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 01 vật hình dạng súng làm bằng nhựa thu giữ tại nhà Vương Quốc A; 01 mắt xích dài 05cm, rộng 03cm; là công cụ, phương tiện của vụ án và đồ vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 thẻ nhớ camera hành trình, dung lượng 32Gb của xe ô tô BKS: 49C-296.96, 01 USB ghi hình ảnh vụ trộm cắp xe ba gác tại huyện Di Linh, là chứng cứ của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme 3 của Đàm Thanh H; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A của Vương Quốc A, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đàm Thanh H và Vương Ngọc S nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Vương Ngọc S, 01 căn cước công dân mang tên Vương Quốc A thì cần trả lại cho 02 bị cáo Anh và bị cáo Sơn.

[11] Trong vụ án, anh Hoàng Bá Toàn có hành vi đi cùng Vương Ngọc S và Vương Quốc A khi chở 01 cây Tùng trộm cắp mà có tuy nhiên anh Toàn không biết về nguồn gốc cây Tùng nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Hoàng Bá Toàn. Anh Nguyễn Hồ Anh D, Nguyễn Huy H, chị Lưu Thị Thủy có hành vi cầm cố, mua xe ba gác do các bị cáo trộm cắp mà có tuy nhiên khi thực hiện hành vi họ không biết về nguồn gốc tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Hồ Anh D, Nguyễn Huy H và chị Lưu Thị Thủy. Do vậy, HĐXX không đề cập đến.

Quá trình điều tra, các bị cáo Hoàng Tuấn A, K'N khai báo còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại huyện Đức Trọng và Tp. Bảo X, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT huyện Đức Trọng, Tp. Bảo X, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết theo thẩm quyền. Do vậy, HĐXX không đề cập đến.

Hoàng Tuấn A, K'N, Đàm Thanh H có hành vi trộm cắp xăng từ xe máy của anh Nguyễn Thanh Cường vào ngày 19/10/2023 tại xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh nhưng không xác định được thể tích nên không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Tuấn A, K'N, Đàm Thanh H về hành vi này. Do vậy, HĐXX không đề cập đến.

[12] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Đàm Thanh H, Hoàng Thế L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1.1 Xử phạt bị cáo **Hoàng Tuấn A 06 (Sáu)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27/10/2023.

1.2 Xử phạt bị cáo **K' Nhuận 06 (Sáu)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 29/11/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1.3 Xử phạt bị cáo **Vương Quốc A 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 29/11/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1.4 Xử phạt bị cáo **Đàm Thanh H 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27/10/2023;

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1.5 Xử phạt bị cáo **Vương Ngọc S 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/11/2023.

1.6 Xử phạt bị cáo **Hoàng Thế L 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/01/2024.

Tuyên bố bị cáo Trương Hoài phạm tội “*Che giấu tội phạm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 389, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1.7 Xử phạt bị cáo **Trương Hoài T 12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme 3 của Đàm Thanh H; 01 điện thoại di động hiệu POCO của Hoàng Tuấn A; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20 gắn sim thuê bao 0915.775.375 và 0354.644.722 của Vương Ngọc S; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110i, 01 điện thoại di động hiệu

Redmi 9A của Vương Quốc A; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 của Trương Hoài T.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 vật hình dạng súng làm bằng nhựa thu giữ tại nhà Vương Quốc A; 01 mắt xích dài 05cm, rộng 03cm.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Realme 3; trả lại cho bị cáo Vương Quốc A 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Vương Ngọc S 01 căn cước công dân mang tên Vương Ngọc S, trả lại cho bị cáo Vương Quốc A 01 căn cước công dân mang tên Vương Quốc A.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ camera hành trình, dung lượng 32Gb của xe ô tô BKS: 49C-296.96, 01 USB ghi hình ảnh vụ trộm cắp xe ba gác tại huyện Di Linh.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Tuấn A, K' Nhuận, Vương Ngọc S, Vương Quốc A, Hoàng Thế L, Đàm Thanh H, Trương Hoài T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

Nguyễn Thị Tài Nguyễn Ry

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thị Hà Hồ Đình Quảng

Trần Thị Hà Vi

